

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ có nhu cầu tiếp nhận báo giá và hợp đồng trúng thầu để xây dựng gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu (theo hình thức mua sắm trực tiếp dựa theo kết quả và hợp đồng đã ký kết thông qua đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế) cho gói thầu mua bổ sung vật tư - hóa chất phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ trong thời gian chờ kế hoạch và kết quả đấu thầu mua sắm vật tư - hóa chất năm 2026 (chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm):

Hồ sơ gồm:

1. Bảng báo giá theo mẫu tại phụ lục 2 đính kèm.
2. Hồ sơ năng lực của đơn vị báo giá.
3. Thông báo mời thầu của gói thầu trúng thầu thông qua đấu thầu rộng rãi.
4. Hợp đồng trúng thầu thông qua đấu thầu rộng rãi: có mặt hàng tương tự đáp ứng yêu cầu tại Phụ lục 1 có số lượng đã trúng thầu đáp ứng: số lượng cần mua nhỏ hơn 130% so với số lượng đã trúng thầu (không bao gồm tùy chọn mua thêm) và được ký không quá 10 tháng tính đến ngày 10/10/2025 (lưu ý: ghi chú số thứ tự mặt hàng theo danh mục mời chào giá và tô dạ quang tương ứng)

Báo giá có hiệu lực tối thiểu 60 ngày kể từ ngày 20/10/2025.

Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 14h00 ngày 10 tháng 10 năm 2025 đến trước 09h00 ngày 20 tháng 10 năm 2025.

Nơi nhận: Tổ Vật tư hóa chất - Phòng Kế hoạch Tổng hợp - Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ, 120 Tổ dân phố Hòa Sơn, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

File Excel Phụ lục 2 gửi vào email: tovattubvcm@gmail.com

Điện thoại liên hệ: 02433 866 224

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT+TVT.



Trần Xuân Khuyến

DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo Thư mời chào giá số 1688/BVCM-KHTH ngày 12/10/2025 của Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ)

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
1	Băng xô cuộn	Nguyên liệu gạc hút nước 100% cotton và có độ thấm hút rất cao. Kích thước tối thiểu 10cm x 5m. Đạt tiêu chuẩn tối thiểu ISO 13485:2016	Cuộn	4.000
2	Băng dính lụa	Vải lụa Taffeta trắng, sợi cellulose acetate, keo oxide kẽm. Kích thước 5cm x 5m.	Cuộn	1.600
3	Dây truyền dịch	Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất tối thiểu từ hạt nhựa ABS nguyên sinh; Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn; Buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu tối thiểu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gây gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây dẫn $\geq 1500\text{mm}$. Đạt tiêu chuẩn tối thiểu ISO 13485 và CE	Cái	15.000
4	Kim cánh bướm	Dây dài $\geq 300\text{mm}$; Cỡ kim 23G x $\frac{3}{4}$ ", 25G x $\frac{3}{4}$ ". Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).	Cái	3.000
5	Bộ đèn đặt nội khí quản 4 lưỡi	Có 4 lưỡi dao các cỡ khác nhau. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Bộ	6
6	Bơm tiêm sử dụng một lần (5ml)	Bơm tiêm nhựa dung tích 5ml, tiệt trùng. Kích cỡ kim 25G x 1", 25G x $\frac{5}{8}$ ", 23G x 1".	Cái	35.000
7	Bơm tiêm sử dụng một lần (10ml)	Bơm tiêm tối thiểu nhựa liền kim, dung tích 10ml, cỡ kim 25G x 1"; 23G x 1", đầu kim vát 3 cạnh giúp tiêm sắc ngọt. Piston có khóa bẻ gãy để dễ hủy sau khi sử dụng. Sản phẩm được sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016	Cái	30.000
8	Bơm tiêm sử dụng một lần (20ml)	Bơm tiêm tối thiểu nhựa liền kim, dung tích 20ml, cỡ kim 23G x 1", đầu kim vát 3 cạnh giúp tiêm sắc ngọt. Piston có khóa bẻ gãy để dễ hủy sau khi sử dụng. Khử trùng bằng khí EO. Sản phẩm được sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016	Cái	20.000
9	Cồn 70 độ	Cồn đạt 70 độ, Trong suốt, không màu, có mùi đặc trưng	Lít	200
10	Lưỡi dao mổ	Dao sắc. Chất liệu tối thiểu thép không gỉ, tiệt trùng bằng tia Gamma. Số 15, 20, 21, 22. Các rãnh dọc lưỡi dao tương tích với mọi loại cán dao mổ tiêu chuẩn fitment số 3 và số 4 cũng như 3L, 4L & 7...	Cái	1.500
11	Dây hút nhót các cỡ	Dây hút dịch, nhót chất liệu bằng nhựa PVC mềm.	Cái	1.000
12	Dây nối bơm tiêm điện	Được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC, không chứa DEHP. Dây nối có khóa áp lực dương chống trào ngược dịch, máu.	Cái	2.500
13	Dung dịch khử khuẩn Mức độ Cao ortho-Phthalaldehyde	Thành phần tối thiểu ORTHO-PHTHALALDEHYDE 0,55%, Benzotriazole 0,01% và các thành phần khác, pH 7.2 - 7.8. - Thời gian ngâm khử khuẩn mức độ cao cho dụng cụ là 5 phút, tái sử dụng trong vòng 14 ngày. - Không gây ăn mòn dụng cụ, tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu (kể cả Polystyrene, Cyanoacrylate, EPO - TEK 353 epoxy), có que thử. - Tương thích với dụng cụ của các hãng sản xuất dụng cụ nội soi (Olympus, Pentax, GE, Karl Storz, đèn nội soi Fujinon) - Diệt được hầu hết các loại vi khuẩn, vi rút, nấm, Trùng khuẩn lao (Mycobacterium bovis). - Môi trường sử dụng không cần thông khí đặc biệt. Có thể dùng cho quy trình xử lý bằng tay và bằng máy.	Lít	38
14	Dung dịch khử khuẩn trang thiết bị y tế mức độ cao	Thành phần tối thiểu 2% Glutaraldehyde, pH=6 khử khuẩn mức độ cao dụng cụ nội soi và các dụng cụ không chịu nhiệt.	Lít	15

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
15	Dung dịch tẩy rửa dụng cụ y tế hoạt tính enzyme	Dung dịch ngâm tẩy rửa dụng cụ y tế hoạt tính enzyme, thành phần: protease subtilisin 0,5%, hiệu quả nhanh sau 1 phút, ít bọt, pH trung tính: 7.8-8.8 ngăn không để lại tồn lưu, giúp dụng cụ được khử khuẩn hiệu quả, hương dễ chịu, át được mùi của dụng cụ bẩn, không gây ăn mòn dụng cụ - Đi sâu và làm sạch các vị trí khó tiếp cận như các khe ống nội soi, đồng thời làm sạch hiệu quả các chất béo và mỡ. - Tương thích với nhiều loại dụng cụ vật liệu phi kim loại	Lít	10
16	Gạc phẫu thuật 10cm x 10cm x 6 lớp vô trùng	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Trọng lượng 25-27 g/m ² . Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. - Đạt tiêu chuẩn tối thiểu ISO 13485:2016	Miếng	25.000
17	Găng khám	Chất liệu làm từ cao su thiên nhiên độ căng giãn đàn hồi tốt.	Đôi	6.000
18	Giấy in điện tim 6 cần	Dạng tập - Kích thước 110mm * 140mm, tương thích với máy điện tim 6 cần hãng Nihon Koden, Fukuda.	Tập	100
19	Giấy in kết quả siêu âm đen trắng	Kích thước 110 mm (rộng) x 20 m	Cuộn	250
20	Giấy in điện tim 3 cần	Giấy điện tim 3 cần dạng cuộn.	Cuộn	150
21	Phim X Quang 20X25cm	Phim X-quang laser kích thước 20*25 cm được thiết kế đặc biệt chuyên dùng máy in phim laser Drypix. Phim có nền xanh, nhạy quang, mật độ quang tối đa: 3.3. Thành phần lớp bảo vệ phía trên: 86% gelatin; lớp nền phim 100% polyethylene terephthalate, độ dày của lớp nền phim: 170µm; lớp nhạy quang: 59% latex polymer và 36% phụ gia nhạy quang; lớp bảo vệ phía dưới: 88% gelatin. Nhiệt độ bảo quản phim mới: 10°C - 25°C, độ ẩm 30-60%RH. Yêu cầu xuất xứ: nhóm các nền kinh tế lớn G7.	Tờ	18.000
22	Viên khử khuẩn Presept	Dạng viên sủi tan nhanh trong nước, dùng khử khuẩn bề mặt, đồ vải, diệt vi khuẩn gram âm & gram dương	Gam	5.000
23	Que đèn lưới gỗ	Đèn lưới bằng gỗ đã tiệt trùng.	Cái	12.000
24	Huyết áp đồng hồ	Loại Huyết áp cơ, Loại Đo bắp tay Tiêu chuẩn tối thiểu ISO 13485	Cái	10
25	Ống nghe	Ống nghe nhịp tim phổi	Chiếc	10
26	Khẩu trang y tế	Khẩu trang y tế 4 lớp vô trùng	Cái	10.000
27	Khóa 3 chạc có dây nối	Chịu được áp lực cao. Không có chất DEHP. Có khóa ren (tương đương Luer Lock) tạo kết nối chắc chắn. Khóa chịu áp lực lên đến 5 bar. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016	Cái	640
28	Kim châm cứu tiệt trùng dùng một lần	Kim châm cứu vô trùng dùng 1 lần.	Cái	50.000
29	Kim lấy thuốc các số	Kim các số, vi dụng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim.	Cái	20.000
30	Mỏ vịt nhựa	- Chất liệu: làm từ nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn (dùng trong y tế) - Dùng để khám phụ khoa, vô trùng, sử dụng một lần, không gây độc hại, không gây kích ứng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1.000
31	Mặt nạ xông khí dung	Làm từ nhựa PVC, mềm, trong suốt	Cái	500
32	Ống chống đông Heparin	Kích thước 12x75(mm). Có nắp. Hóa chất bên trong là chất kháng đông Heparin Lithium, thể tích vừa đủ kháng đông cho 2ml máu.	Cái	30.000

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
33	Ống nghiệm nước tiểu nhựa có nắp	Ống nghiệm nước tiểu nhựa có nắp	Cái	25.000
34	Gram	Bộ gồm 4 chai mỗi chai 100ml: Crysal violet, Lugol, Saframin, Alcohol, Bộ thuốc nhuộm GRAM dùng để nhuộm vi khuẩn.	ml	2.400
35	Chỉ Nylon các số	Chỉ dài 75cm màu xanh kim tam giác, cong 3/8. Chỉ số 1/0 vòng kim 40mm, 2/0 vòng kim 26mm, chỉ 3/0 vòng kim 26mm, chỉ số 4/0 vòng kim 20mm, chỉ số 5/0 vòng kim 15mm, số 6/0 vòng kim 13mm.	Sợi	500
36	Hóa chất xét nghiệm nước tiểu dùng cho máy phân tích nước tiểu bán tự động	Các chỉ số đo: Glucose, Bilirubin, Ketone, pH, Blood, Protein, Nitrite, Urobilinogen, Leukocyte, SG. - Dải đo của các chỉ số: Protein: 15-30mg/dL albumin Blood: 0.015-0.062mg/dL hemoglobin Leukocyte: 5-15 Nitrite: 0.06-0.1mg/dL nitrite ion Glucose: 75-125mg/dL Ketone: 5-10mg/dL acetoacetic acid pH: 4.6- 8.0 SG: 1.001-1.035 Bilirubin: 0.4-0.8mg/dL Urobilinogen: 0.2EU/dL Sản xuất đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016	Test	19.000
37	Test nhanh phát hiện kháng nguyên dengue NS1	Test nhanh chẩn đoán sốt xuất huyết NS1	Test	1.000
38	Test nhanh chẩn đoán chân tay miệng EV71	Test nhanh chẩn đoán tay chân miệng EV71	Test	1.000
39	Test anti HCV	Test nhanh chẩn đoán HCV	Test	200
40	Test HP dịch dạ dày	Test sự có mặt của men urease để xác định tình trạng nhiễm vi khuẩn HP (Helicobacter Pylori) của mô dạ dày.	Test	500
41	Test khô mắt (que nhuộm Fluorescein Sodium)	Dùng đánh giá tổn thương bề mặt nhãn cầu.	Test	300
Tổng cộng: 41 mặt hàng				